TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HSST
Ngày: 06/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH - TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Quế.

Bà Ngô Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuyên - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 06/02/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 05/01/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 24/01/2018, đối với bị cáo:

TRẦN VĂN Đ, sinh năm 1976.

Trú tại: Đội 4A - xã T - huyện Đ - tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn C, sinh năm 1949 và bà Đinh Thị B, sinh năm 1954; Có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1980 (đã ly hôn) và 02 con: Con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2017 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Anh **Nguyễn Văn A**, sinh năm 1982. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh **Nguyễn Đăng P**, sinh năm 1985. Vắng mặt tại phiên tòa.

Cùng trú tại : Ấp Đ - thị trấn H - huyện T - tỉnh B

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 10/10/2017, tại quán nước nhà ông Nguyễn Đăng H ở ngã tư Đông Côi - thị trấn Hồ - huyện Thuận Thành. Công an huyện Thuận Thành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang đối tượng Trần Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi áo ngực phía trước bên trái mà Đ đang mặc 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (Đ khai nhận đây là ma túy mà Đ mua về để sử dụng). Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời niêm phong 01 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng như đã nêu trên để gửi đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 1137/KLGĐ-PC54 ngày 10/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng có trọng lượng 0,1973 gram là ma túy loại Heroine.

Cáo trạng số: 05/CTr-VKS ngày 04/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Đ khai nhận: Do bản thân bị nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ 00 phút ngày 10/10/2017, bị cáo đi xe buýt từ thành phố bắc Ninh về thị xã Từ Sơn để mua ma túy. Khi đi đến khu vực đường tàu ở thị xã Từ Sơn bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi và mua của người đàn ông này 100.000 đồng tiền ma túy. Người đàn ông này đưa cho bị cáo một gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bị cáo cầm đút vào túi áo ngực phía trước bên trái mà bị cáo đang mặc rồi đi ra bến xe buýt để đi về. Tại đây, bị cáo gặp một người thanh niên không quen biết rủ bị cáo về huyện Thuận Thành để đòi nợ. Bị cáo đồng ý đi cùng người thanh niên này về huyện Thuận Thành và vào quán nước của ông Nguyễn Đăng H để uống nước. Trong khi ngồi uống nước thì người thanh niên đó nói đi có việc và bảo bị cáo ngồi chờ, bị cáo ngồi chờ một lúc thì bị lực lượng Công an huyện Thuận Thành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn Đ. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 16 tháng đến 20 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành công bố bản luận tội, bị cáo Trần Văn Đ không có tranh luận gì về

phần tội danh mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Thể hiện: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 10/10/2017, tại quán nước nhà ông Nguyễn Đăng Hội ở ngã tư Đông Côi - thị trấn Hồ - huyện Thuận Thành. Công an huyện Thuận Thành kiểm tra, bắt quả tang Trần Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi áo ngực phía trước bên trái mà Độ đang mặc 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng có trọng lượng 0,1973 gram là ma túy loại Heroine theo như Kết luận giám định số: 1137/KLGĐ-PC54 ngày 10/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn Đ đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Như vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bản thân bị cáo bị truy tố và xét xử về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, nhưng do sự chuyển biến và thay đổi chính sách pháp luật hình sự của Nhà nước nên Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Xong xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích bị cáo mua ma túy về chỉ để sử dụng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Trong vụ án này, theo như bị cáo khai nhận mua ma túy của một người đàn ông khoảng 30 tuổi tại khu vực đường tàu ở thị xã Từ Sơn nhưng bị cáo không nhớ

đường đi đến khu vực này và không biết tên, địa chỉ cụ thể cũng như không rõ đặc điểm nhận dạng của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành không có căn cứ xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, khi Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang đối với bị cáo còn có anh Nguyễn Văn A và anh Nguyễn Đăng P chứng kiến sự việc. Tại phiên tòa hôm nay, anh A và anh P vắng mặt nhưng quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, việc đưa anh A và anh P vào làm người tham gia tố tụng khác trong vụ án với tư cách là người làm chứng là có cơ sở, đúng theo quy định.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định theo như Kết luận giám định số: 1137/KLGĐ-PC54 ngày 10/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 16 *(Mười sáu)* tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/10/2017 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 *(Bốn mươi lăm ngày)* kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (Xác nhận vật chứng của vụ án theo như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/02/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Thành với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định theo như Kết luận giám định số: 1137/KLGĐ-PC54 ngày 10/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Huy Tuấn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- CA huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.